

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2017/HSPT

Ngày: 29-11-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Nghị

Các thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Kim Đồng

2. Bà Hoàng Thị Minh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tân; Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2017/TLPT-HS ngày 18-10-2017 đối với bị cáo Trần Long Ph cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Trần Long P, Trần Long Ph, Trần Văn L, Phan Lưu A, Trương Chí C, Mai Thị T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 12-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Trần Long P**; sinh năm 1985 tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn HK, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Trần Văn D, sinh năm: 1938; Con bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1946; Vợ: Đoàn Thị H, sinh năm: 1987; Bị cáo có 02 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 31/8/2017; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Long Ph**; sinh năm 1972 tại Hà Nội; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn HK, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Trần Văn D, sinh năm: 1938; Con bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1946; Vợ Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1975; Bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 31/8/2017; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Văn L**; sinh năm 1973 tại Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: Thôn GT, xã GL, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn HK, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/10;

Con ông Trần Văn T (đã chết); Con bà Trần Thị T, sinh năm: 1926; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1981; Bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 31/8/2017; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

4. Họ và tên: **Phan Lưu A**; sinh năm 1985 tại Hà Nội; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn HK, xã NH, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông Phan Lưu Đ, sinh năm: 1961; Con bà Đỗ Thị C, sinh năm: 1960; Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1987; Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 31/8/2017; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

5. Họ và tên: **Trương Chí C**; sinh năm 1982 tại Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn TH, xã PT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trương Tiến G; Con bà Phan Thị L; Vợ: Phạm Thị Q, sinh năm: 1983; Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 31/8/2017; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

6. Họ và tên: **Mai Thị T**; sinh năm 1981 tại Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã TN, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Tổ dân phố TL, thị trấn NB, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Mai Văn T, sinh năm: 1962; Con bà Trịnh Thị T, sinh năm: 1964; Chồng Hoàng Văn M (đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 31/8/2017; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Tuyết N, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà thì nội dung vụ án như sau:

Vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 22/4/2017, cơ quan Công an huyện Lâm Hà bắt quả tang các đối tượng Trần Long P, Trần Long Ph, Trần Văn L, Phan Lưu A, Trương Chí C, Nguyễn Tuyết N và Mai Thị T đang tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng thắng thua bằng tiền tại nhà Trần Long P ở thôn HK, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Tang vật thu giữ gồm: Số tiền 2.600.000đ trên chiếu bạc; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá; 01 chiếu nhựa; số tiền 4.100.000đ buộc dây thun trên nền nhà cách chiếu bạc 2 mét và 04 xe mô tô biển số 49D1 – 088.97; 49D1 – 001.69; 49N1 – 3321; 49T6 - 2304.

Thu giữ trên người các đối tượng gồm: Trương Chí C số tiền là 1.000.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 106; Trần Long Ph số tiền 280.000đ

và 01 điện thoại di động Nokia C2; Trần Long P số tiền 500.000đ; Trần Văn L số tiền 800.000đ và 01 điện thoại di động màu đen; Phan Lưu A số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động Viettel; Mai Thị T điện thoại di động Oppor Neo 7.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 19 giờ ngày 22/4/2017, Trần Long P đang ngồi ăn cơm cùng với vợ, con và cháu của mình là Nguyễn Tuyết N tại nhà thì có Phan Lưu A đến nhà ngồi chơi uống nước. Sau khi ăn cơm xong thì P, A, N rủ nhau đánh bài tiến lên nhưng do không đủ người nên P gọi cho Trần Long Ph là anh của mình ở cạnh nhà qua chơi. Sau khi P gọi điện thoại thì Trần Văn L cũng đến nhà P chơi. Do đông người không chơi bài tiến lên được nên P, A, N, Ph, L rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng ăn tiền. P lấy bộ bài Tú lơ khơ 52 lá có sẵn trong gia đình, tất cả ngồi lên chiếu nhựa của gia đình P trải ra ở phòng khách ngồi đánh bạc với nhau. Khi đang chơi thì Trương Chí C cũng đến để tìm A, thấy mọi người đánh bạc thì C cùng tham gia chơi. Khoảng 20 giờ cùng ngày thì Mai Thị T cũng đến mang nước uống đến nhà P, vì trước đó Đoàn Thị H là vợ của P gọi điện cho T xuống nhà chơi và mua hộ nước, T được mọi người rủ chơi đánh bạc thì T cùng tham gia chơi. Hình thức chơi của các đối tượng như sau: Người chơi sử dụng bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, mỗi người bỏ ra giữa chiếu bạc 20.000đ gọi là tiền nước (tiền tẩy). Sau đó một người chơi sẽ tráo 52 lá bài đó lên rồi chia lần lượt từ trái qua phải cho tất cả những người chơi đến khi mỗi người tham gia chơi có đủ ba lá bài thì dừng lại và bỏ số bài thừa ra giữa chiếu. Theo thứ tự đó người được chia bài trước được tổ trước, số tiền tổ tối thiểu mỗi lần là 20.000đ và tối đa là 100.000đ, một người có thể tổ đi tổ lại nhưng số tiền không được quá 100.000đ. Khi người đầu tiên tổ thì người tiếp theo bên tay phải có quyền theo hoặc bỏ bài, khi số tiền tổ bằng nhau thì lật bài, ai có bài lớn hơn được ăn tất cả số tiền đã tổ, ai thua hoặc bỏ bài sẽ mất số tiền mình đã tổ. Thứ tự bài thắng thua được quy định như sau: Lớn nhất là 3 lá có 3 lá giống nhau là “sáp” (Lớn nhất là ba lá Át, nhỏ nhất là ba lá hai), tiếp theo là 3 lá theo thứ tự, đến bài có 3 lá hình người nhưng không theo thứ tự, nếu bài không có như trên thì trong bài có điểm cao hơn sẽ thắng, điểm được tính là lấy các số trên lá bài cộng vào với nhau và chỉ lấy số cuối của tổng các số. Trong đó con Át được tính bằng một và các lá bài hình người tính bằng không, nếu bài có số điểm bằng nhau thì bài nào có hai con giống nhau lớn hơn, sau đó đến bài nào có lá lớn hơn thì mới lớn hơn. Khi kết thúc ván bài mỗi người tiếp tục bỏ ra 20.000đ đặt xuống chiếu để đánh ván mới. Trong quá trình đánh tất cả người chơi tự quy định khi ai có bài tổ đến mức 100.000đ mà có người chơi theo thì bỏ ra 10.000đ để trả tiền mua nước uống.

Trần Long P khi tham gia đánh bạc mang theo trong người số tiền 900.000đ và sử dụng tiền này để đánh bạc.

Trần Long Ph khi tham gia đánh bạc mang theo trong người số tiền 900.000đ và sử dụng tiền này để đánh bạc.

Phan Lưu A khi tham gia đánh bạc mang theo trong người số tiền 900.000đ và sử dụng tiền này để đánh bạc.

Trần Chí C khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền là 1.100.000đ và sử dụng số tiền này để đánh bạc.

Trần Văn L khi tham gia đánh bạc mang theo trong người số tiền 600.000đ và sử dụng số tiền này để đánh bạc.

Nguyễn Tuyết N khi tham gia đánh bạc mang theo trong người số tiền 760.000đ và sử dụng số tiền này để đánh bạc. Đánh được khoảng 30 phút thì thua hết tiền và đứng dậy đi về, khi ra đến cửa thì bị Công an bắt quả tang.

Mai Thị T khai nhận khi tham gia đánh bạc thì mang theo trong người số tiền 4.580.000đ nhưng lấy 4.100.000đ trong số tiền trên buộc thành sợi dây thun gửi cho Đoàn Thị H vì là tiền sinh hoạt của gia đình, còn 480.000đ thì sử dụng để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền các bị can đánh bạc là 5.680.000đ gồm số tiền bắt quả tang và số tiền thu giữ trên người các bị can.

Bản án số 78/2017/HSST ngày 12-9-2017, Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà tuyên bố: Các bị cáo Trần Long P, Trần Long Ph, Trần Văn L, Phan Lưu A, Trương Chí C, Nguyễn Tuyết N và Mai Thị T cùng phạm tội: “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Long P 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31-8-2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Các bị cáo Trần Long Ph, Trần Văn L, Phan Lưu A, Trương Chí C, Mai Thị T mỗi bị cáo 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31-8-2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự..

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuyết N 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12-9-2017).

Bản án còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 18-9-2017 các bị cáo Trần Long P, Trần Long Ph, Trần Văn L, Phan Lưu A, Mai Thị T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 24-9-2017 bị cáo Trương Chí C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình như bản án sơ thẩm đã xử, không thắc mắc khiếu nại.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ các bị cáo nhận thức được việc tham gia đánh bạc, được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, do có tính tư lợi, ham mê cờ bạc, ăn thua sát phạt nhau mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi của các bị cáo và đã có xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ.

Các bị cáo kháng cáo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không xuất trình được tình tiết mới, chứng cứ mới khác so với án sơ thẩm cho nên kháng cáo của các bị cáo không có cơ sở xem xét, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Long P, Trần Long Ph, Trần Văn L, Phan Lưu A, Trương Chí C, Mai Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Long P 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31-8-2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Các bị cáo Trần Long Ph, Trần Văn L, Phan Lưu A, Trương Chí C, Mai Thị T mỗi bị cáo 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31-8-2017.

2. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Long P, Trần Long Ph, Trần Văn L, Phan Lưu A, Trương Chí C, Mai Thị T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, CA cấp sơ thẩm;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Phòng GĐKT;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Đình Nghị